

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của ông Nguyễn Xuân T
và chị Hoàng Thị Mỹ L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu bồi thường tổn hại sức khỏe của ông Nguyễn Xuân T;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2022 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - + Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1944; nơi cư trú: Thôn 9, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
 - + Chị Hoàng Thị Mỹ L, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 27 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:
 - Về trách nhiệm bồi thường: Chị L có trách nhiệm bồi thường tổn hại sức khỏe cho ông Nguyễn Xuân T (do có lỗi khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn cho ông Nguyễn Xuân T vào ngày 29/6/2022) với số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng. Ngày 29/6/2022, chị L đã hỗ trợ, bồi thường cho ông T số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Số tiền còn lại chị L phải bồi thường cho ông T là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng. Hai bên thống nhất thời gian thanh toán được chia làm 06 đợt trong vòng 06 tháng, mỗi tháng thanh toán 5.000.000 (Năm triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng, tính từ ngày 15/02/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền phải bồi thường.

Kể từ ngày người được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải bồi thường không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng người phải bồi thường còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về trách nhiệm thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bó Trách;
- Chi cục THADS huyện Bó Trách;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Quang Minh